TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐDS-ST Ngày: 26 - 3 - 2018 V/v: Tuyên bố một người mất tích	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

- Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Cao Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên họp: Ông Phạm Văn Duẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2017/TLST - VDS ngày 04/10/2017 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2018/QĐST-VDS ngày 19 tháng 3 năm 2018 đối với:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Cao Thị X

Địa chỉ: thôn Y, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Ngọc N

Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: thôn Y, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Ngọc N mất tích.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch nhận định:

Chị Cao Thị X và anh Nguyễn Ngọc N có quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, đã đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình vào ngày 18/9/1995. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sống tại nhà bố mẹ ruột của anh N ở xã B, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Đến năm 2002, vợ chồng chị X chuyển về sống tại thôn Y, xã C, huyện Q. Anh N đã cắt hộ khẩu tại xã B, huyện B và chuyển hộ khẩu về tại thôn Y, xã C, huyện Q. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Ngọc P, sinh ngày

12/9/1996 và Nguyễn Thùy D, sinh ngày 16/10/1999. Năm 2015, vợ chồng chị X bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Đến ngày 10 tháng 7 năm 2015, anh N đã bỏ nhà đi khỏi địa phương. Khi đi anh N không làm thủ tục cắt chuyển hộ khẩu. Sau khi anh N bỏ đi chị X đã cố gắng thăm hỏi bạn bè, người thân nhưng đều không có kết quả. Chị X đã tiến hành làm các thủ tục đăng báo Công lý, nhắn tin qua Đài tiếng nói Việt Nam đúng theo trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Cụ thể, đăng tin trên báo Công lý ba số liên tiếp 92, 93, 94 ngày 17, 22, 24/11/2017; phát thông báo nhắn tin qua Đài tiếng nói Việt Nam lúc 11 giờ 50 phút các ngày 16, 17, 18/12/2017 nhưng vẫn không có kết quả.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, gia đình của chị X và gia đình bố mẹ đẻ của anh Nguyễn Ngọc N tại thôn 8, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Kết quả xác minh thể hiện, anh N đã bỏ đi khỏi gia đình, đi khỏi địa phương từ tháng 7 năm 2015 cho đến thời điểm chị X yêu cầu Tòa án tuyên bố anh N mất tích không có thông tin gì về anh N. Khi đi anh N không làm thủ tục cắt chuyển hộ khẩu hay xin giấy tạm vắng từ chính quyền địa phương, không thông tin, liên lạc gì về cho gia đình nên chính quyền địa phương và gia đình anh N hoàn toàn không biết hiện anh N đang sinh sống và làm việc ở đâu.

Như vậy, anh N đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ ngày 10 tháng 7 năm 2015 tính đến thời điểm chị X yêu cầu Tòa án tuyên bố anh N mất tích (theo đơn yêu cầu ngày 02/10/2017) đã hơn 2 năm vẫn không có tin tức xác thực và đây cũng là ngày biết tin tức cuối cùng.

Việc chị X làm thủ thục đăng báo, đăng tin, phát sóng để tìm kiếm anh N đã tuân thủ theo quy định của pháp luật và thời gian đăng tin, phát thông báo lần đầu tiên là các ngày 17, 22 ,24/11/2017 đến nay đã hơn 04 tháng nên việc chị X yêu cầu Tòa án tuyên bố anh N mất tích là hoàn toàn có cơ sở. Vì vậy, áp dụng Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 chấp nhận đơn yêu cầu của chị Cao Thị X, tuyên bố anh Nguyễn Ngọc N mất tích.

Về tài sản chung: Theo trình bày của chị X, vợ chồng chị có một ngôi nhà cấp 4, xây dựng năm 1998, đất đã được Ủy ban nhân dân huyện Q cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng vào năm 2011. Hiện tại chị X và các con chung của vợ chồng chị đang trực tiếp sử dụng, căn cứ Điều 69 Bộ luật dân sự; Điều 65, 66 và 69 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 giao chị X tiếp tục quản lý tài sản này.

Về lệ phí: Chị Cao Thị X phải nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1, Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Khoản 3, Điều 27, Điều 361 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 4, Điều 63 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 4, Điều 9 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Cao Thị X. Tuyên bố anh Nguyễn Ngọc N mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Buộc chị Cao Thị X phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự để sung vào công quỹ Nhà nước. Số tiền mà chị X phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị X đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo biên lai số 0002368 ngày 03/10/2017. Chị X đã nộp đủ tiền lệ phí.

Chị Cao Thị X có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày mở phiên họp. Anh Nguyễn Ngọc N có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày niêm yết quyết định tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Q;
- CCTHADS huyện Q;
- UBND xã C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương